TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2022/QĐST-DS	*Nam Từ Liêm, ngày 19 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 219/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2021, về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam *(Tên viết tắt PVcomBank);* Địa chỉ trụ sở: Số 22, Ngô Quyền, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân Tr; Chức vụ: Phó Giám đốc quản lý KHCN MB, khối quản lý và tái cấu trúc tài sản PVcomBank; Bà Lê Thị D; ông Đỗ Văn V2; Chức vụ: Chuyên viên tố tụng *(Theo Giấy ủy quyền số: 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của PVcomBank và Giấy ủy quyền số: 24180/UQ-PVB ngày 17/12/2020 của PVcombank).*

Bị đơn: **Ông Nguyễn Xuân V; Sinh năm: 1992**; Địa chỉ: Số 74, ngõ 25,

đường Quang Tiến, tổ dân phố Giao Quang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1970; Địa chỉ: Số 4, ngõ 53, đường Quang Tiến, tổ dân phố Giao Quang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1970;

2. Ông Nguyễn Xuân T; Sinh năm 1966;

3. Anh Nguyễn Xuân Hoàng H1; Sinh năm 2004;

4. Cháu Nguyễn Ngọc A; Sinh năm 2008 *(Người đại diện: Bà Nguyễn Thị H, là mẹ đẻ cháu A);*

Cùng địa chỉ: Số 4, ngõ 53, đường Quang Tiến, tổ dân phố Giao Quang, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác nhận ông Nguyễn Xuân V còn nợ Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam *(Tên viết tắt PVcomBank)* số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 11/01/2022, là: 479.885.941 đồng *(Bốn trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn, chín trăm bốn mươi mốt đồng)*, theo Hợp đồng cho vay số: 4804/2018/HĐTD/PVB-TTBHN, ký ngày 02/5/2018, giữa: Ông Nguyễn Xuân V và PVcomBank. Trong đó: Nợ gốc là: 369.940.000 đồng đồng *(Ba trăm sáu mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng);* Nợ lãi là: 109.945.941 đồng đồng *(Một trăm linh chín triệu, chín trăm bốn mươi lăm nghìn, chín trăm bốn mươi mốt đồng)*.

2. Ông V cam kết trả nợ PVcomBank số tiền trên chậm nhất là ngày 28/02/2022 và thanh toán cho PVcomBank các khoản nợ lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 12/01/2022 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cho PVcomBank.

3. Trường hợp ông V vi phạm thỏa thuận trên *(Trả không đủ số tiền hoặc chậm trả không đúng thời gian như thỏa thuận trên)*, PVcomBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền, kê biên và phát mại tài sản là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 514; Tờ bản đồ số: 5; Diện tích: 68,2m^2; Địa chỉ: Phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CM 183924; Số vào sổ cấp GCN: CS-NTL: 09995, do Sở Tài nguyên & Môi trường thành phố Hà Nội cấp cho ông Nguyễn Xuân V ngày 22/3/2018), theo Hợp đồng thế chấp

quyền sử dụng đất số công chứng: 03026.2018/HĐTC; Quyển số: 02.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/5/2018, ký giữa: Ông Nguyễn Xuân V với PVcomBank, chứng nhận tại Văn phòng công chứng Đông Đô, thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ cho PVcomBank

4. Về án phí: Ông V tự nguyện chịu cả: 11.598.000 đồng *(Bằng chữ: Mười một triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại PVcomBank số tiền: 10.330.000 đồng *(Bằng chữ: Mười triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm, PVcomBank đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm *(Biên lai số: 033941 ngày 01/11/2021).*

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Lệ Thủy